TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2022/HS-ST
Ngày 07/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L – TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Mai Thị Hiền
2. Ông Ngô Đức Việt

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Linh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Vân– Kiểm sát viên

Ngày 07/6/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố L. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/HSST ngày 09/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST- HS ngày 26/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sin Chân Ph; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 01/6/1994 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Cốc Sâm 04, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Xin Văn Quang và bà Pảo Thị Mai

Vợ: Lèng Thị Thi. Sinh năm 1994 (Đã ly hôn năm 2021).

Bị cáo có 01 con sinh năm 2013, hiện đang trú tại thôn Cốc Sâm 04, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể: Tại Bản án số 42/2020/HS ngày18/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai quyết định xử phạt Sin Chân Ph 08 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; Buộc Sin Chân Ph phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đến ngày 20/4/2021, Sin Chân Ph đã chấp hành xong hình phạt chính, chưa được xóa án tích.

Bị cáo Sin Chân Ph bị bắt tạm giam từ ngày 27/01/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai.

Người bị hại: Công ty TNHHMTV Năng Vũ

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Trung Thành. Địa chỉ: Tổ 14, phường Pom Hán, thành phố L (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Xuân Bình. Địa chỉ: Tổ 14, phường Bắc Lệnh, thành phố L (Vắng mặt)

Anh Chu Đức Bình. Địa chỉ: Thôn An Thành, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu tìm kiếm việc làm và được Chu Đức Bình giới thiệu nên ngày 08/9/2021, Sin Chân Ph đã ký hợp đồng giao khoán xe taxi với công ty TNHH MTV Năng Vũ (Có trụ sở công ty tại số nhà 056, đường Hàm Nghi, phường Kim Tân, thành phố L; Người đại diện theo pháp luật của công ty là ông Vũ Duy Năng) với các nội dung: Công ty TNHH MTV Năng Vũ giao cho Sin Chân Ph 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10 BKS 24A – 055.74 để Sin Chân Ph sử dụng làm phương tiện chở khách đi taxi; Thời hạn khoán xe ô tô là 01 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, giá khoán xe ô tô là 11.000.000 đồng/tháng. Sau khi ký hợp đồng giao khoán xe taxi và nhận xe ô tô BKS 24A – 055.74 từ công ty TNHH MTV Năng Vũ, Sin Chân Ph đã sử dụng xe ô tô để làm phương tiện chở khách đi taxi theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng. Tuy nhiên, do trước đây đã vay nợ Chu Đức Bình số tiền 6.300.000 đồng *(Sáu triệu ba trăm nghìn đồng)* nên ngày 24/9/2021, khi Chu Đức Bình gọi điện yêu cầu Sin Chân Ph trả nợ số tiền trên thì Sin Chân Ph đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10 BKS 24A – 055.74 để lấy tiền trả nợ cho Chu Đức Bình và lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sin Chân Ph hỏi Chu Đức Bình *"Anh xem có chỗ nào cắm xe hay không để em cắm xong em lấy tiền trả anh"*, Chu Đức Bình nói *"Có, cắm lâu không?",* Sin Chân Ph trả lời "Cắm khoảng 20 đến 30 ngày". Đến buổi sáng ngày 26/9/2021, Chu Đức Bình đi xuống nhà Sin Chân Ph tại thôn Cốc Sâm 04, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng để tiếp tục yêu cầu Sin Chân Ph trả nợ tuy nhiên không gặp Sin Chân Ph. Chu Đức Bình đi tìm Sin Chân Ph thì gặp Sin Chân Ph đang điều khiển xe ô tô BKS 24A – 055.74 cách nhà Sin Chân Ph 300 – 400 mét. Tại đây, Chu Đức Bình đã yêu cầu Sin Chân Ph trả nợ số tiền đã vay đồng thời thông báo với Phương về việc Chu Đức Bình biết địa chỉ cầm cố xe. Nghe thấy vậy, Sin Chân Ph đồng ý cùng Chu Đức Bình lên thành phố L để cầm cố xe. Khoảng 10 giờ ngày 26/9/2021, Chu Đức Bình đưa Sin Chân Ph đến nhà anh Nguyễn Tiến Dũng (Sinh năm 1976; Trú tại số nhà 312, đường Nhạc Sơn, tổ 19, phường Kim Tân, thành phố L; Là bạn của Chu Đức Bình) để hỏi về việc cầm cố xe. Tại đây, Chu Đức Bình bảo Nguyễn Tiến Dũng "*Đây có thằng em muốn cắm cái xe, chắc nó cắm khoảng 15 đến 30 ngày thôi"*, nghe Chu Đức Bình nói vậy, Nguyễn Tiến Dũng gọi điện cho Lê Xuân Bình (Sinh năm 1979; Trú tại tổ 14, phường Bắc Lệnh, thành phố L; Là bạn của Nguyễn Tiến Dũng) để hỏi về việc có

cầm cố xe ô tô không thì Lê Xuân Bình bảo Nguyễn Tiến Dũng cứ đưa người cầm cắm xe xuống gặp mình. Sau khi trao đổi xong, Nguyễn Tiến Dũng lên xe ô tô BKS 24A – 055.74 do Sin Chân Ph điều khiển đi trước, Chu Đức Bình điều khiển xe ô tô đi theo phía sau. Khi đi đến quán Xèo Nướng, đường Trần Phú, tổ 14, phường Nam Cường, thành phố L, Nguyễn Tiến Dũng dẫn Sin Chân Ph vào trong quán để gặp Lê Xuân Bình, Chu Đức Bình thì ngồi ở ngoài xe đợi. Khi vào trong quán, Lê Xuân Bình hỏi Sin Chân Ph *"Cắm xe à, cắm bao nhiêu",* Sin Chân Ph trả lời *"Vâng, cắm 30.000.000 đồng",* Lê Xuân Bình đồng ý và đưa cho Sin Chân Ph số tiền 30.000.000 đồng, đồng thời Sin Chân Ph để lại xe ô tô BKS 24A – 055.74 kèm theo 01 số giấy tờ của xe ô tô gồm: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; Giấy chứng nhận kiểm định; Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô. Sau khi nhận đủ tiền từ Lê Xuân Bình, Sin Chân Ph và Nguyễn Tiến Dũng đi ra ngoài xe ô tô nơi Chu Đức Bình đang đợi để đi về. Trên đường đi, Chu Đức Bình hỏi Sin Chân Ph "*Cắm được không, cắm bao nhiêu",* Sin Chân Ph trả lời "Có, cắm 30.000.000 đồng, chắc 20 ngày thì lấy xe ra", sau đó Sin Chân Ph trả nợ cho Chu Đức Bình số tiền 6.300.000 đồng từ số tiền vừa cắm được xe và đi về nhà tại thôn Cốc Sâm 04, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Đến thời điểm nộp tiền và đem xe về công ty TNHH MTV Năng Vũ kiểm tra nhưng không có tiền để lấy xe đã cầm cố từ chỗ anh Lê Xuân Bình nên ngày 08/10/2021, Sin Chân Ph đã đi xuống huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai để làm thuê và không liên lạc lại với ai nữa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39 ngày 16/02/2022 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự Sở tài chính tỉnh Lào Cai xác định: 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10 BKS 24A – 055.74 có giá trị là 158.800.000 đồng *(Một trăm lăm mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng)*

Kết luận định giá tài sản số 13/KL - GĐTL ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Chữ ký, chữ viết họ tên mang tên Sin Chân Ph dưới mục "BÊN NHẬN KHOÁN"; "BÊN NHẬN" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 với chữ ký, chữ viết của Sin Chân Ph trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 đến M5 do cùng một người ký và viết ra

Cáo trạng số 43/CT- VKSTPLC ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, truy tố bị cáo Sin Chân Ph về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 175 – Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Sin Chân Ph khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sin Chân Ph phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52– Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sin Chân Ph từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù giam; Không

đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo được quy định tại Khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 khoản 1 Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 3 Điều 584; Khoản 1 Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Sin Chân Ph bồi thường Công ty TNHH MTV Năng Vũ theo như hợp đồng đã ký kết là 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng) và bồi thường Lê Xuân Bình số tiền 30.000.000 đồng Sin Chân Ph nhận của anh trong quá trình cầm cố xe ô tô.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Sin Chân Ph nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

1.2. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Trong quá trình điều tra có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Xuân Bình và anh Bình có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng mà Sin Chân Ph nhận của anh Bình trong quá trình cầm cố xe ô tô. Vì vậy Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Ngày 08/9/2022, Sin Chân Ph đã ký hợp đồng giao khoán xe taxi với công ty TNHH MTV Năng Vũ (Có trụ sở công ty tại số nhà 056, đường Hàm Nghi, phường Kim Tân, thành phố L; Người đại diện theo pháp luật của công ty là ông Vũ Duy Năng) với các nội dung: Công ty TNHH MTV Năng Vũ giao cho Sin Chân Ph 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10 BKS 24A – 055.74 để Sin Chân Ph sử dụng làm phương tiện chở khách đi taxi; Thời hạn khoán xe ô tô là 01 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, giá khoán xe ô tô là 11.000.000 đồng/tháng. Sau khi ký hợp đồng giao khoán xe taxi và nhận xe ô tô BKS 24A – 055.74 từ công ty TNHH MTV Năng Vũ, Sin Chân Ph đã

sử dụng xe ô tô để làm phương tiện chở khách đi taxi theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng. Để có tiền trả khoản nợ Chu Đức Bình, khoảng 10 giờ ngày 26/9/2021, Chu Đức Bình đưa Sin Chân Ph đến nhà anh Nguyễn Tiến Dũng để hỏi về việc cầm cố xe. Sau khi trao đổi xong, Nguyễn Tiến Dũng dẫn Sin Chân Ph gặp Lê Xuân Bình cắm với giá 30.000.000 đồng, đồng thời Sin Chân Ph để lại xe ô tô BKS 24A – 055.74 kèm theo 01 số giấy tờ của xe ô tô gồm: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; Giấy chứng nhận kiểm định; Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô. Sau đó Sin Chân Ph trả nợ cho Chu Đức Bình số tiền 6.300.000 đồng từ số tiền vừa cắm được xe. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai, bị hại, người liên quan, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi lạm dụng tín nhiệm bằng hình thức ký hợp đồng sử dụng tài sản vào việc cầm cố lấy tiền phục vụ bản thân, với hành vi chiếm đoạt là 158.800.000 *đồng (Một trăm lăm mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng)* xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, tổ chức được pháp luật bảo vệ đã cấu thành tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 điều 175 – Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Sin Chân Ph là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật. Bị cáo lạm dụng tín nhiệm bằng hình thức ký hợp đồng sử dụng tài sản vào việc cầm cố lấy tiền phục vụ bản thân và bị cáo mặc dù biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi bằng việc ký hợp đồng giao khoán xe để mục đích chiếm đoạt tài sản Công ty TNHH MTV Năng Vũ là xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10 BKS 24A – 055.74 có giá trị là 158.800.000 đồng (Một trăm lăm mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) để cầm cố lấy số tiền 30.000.000 vnđ (Ba mươi triệu) tiền tiêu sài cho cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Sin Chân Ph phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại Bản án số 42/2020/HS ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai quyết định xử phạt Sin Chân Ph 08 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; Buộc Sin Chân Ph phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đến ngày 20/4/2021, Sin Chân Ph đã chấp hành xong hình phạt chính, chưa được xóa án tích. Vì vậy xác định lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi xem xét lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính, bị cáo Sin Chân Ph còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty TNHH MTV Năng Vũ yêu cầu Sin Chân Ph phải hoàn trả số tiền theo hợp đồng đã ký kết là 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Xuân Bình yêu cầu bị cáo bồi thường người liên quan số tiền 30.000.000 đồng mà Sin Chân Ph nhận của anh trong quá trình cầm cố xe ô tô. Xét thấy có căn cứ cần buộc bị cáo Sin Chân Ph phải bồi thường cho Công ty TNHH MTV Năng Vũ và anh Lê Xuân Bình.

[2.6] Về vật chứng: Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10 BKS 24A – 055.74, số khung 41CAGM139617, số máy G4LAFM823410 (Xe đã qua sử dụng); 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô: Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô và toàn bộ giấy tờ trên thuộc quyền sở hữu, quản lý của công ty TNHH MTV Năng Vũ đã trả lại cho Công ty là phù hợp quy định của pháp luật.

[2.7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Sin Chân Ph phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Xử phạt bị cáo 04 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 27/01/2022.

2. Về trách nhiệm Dân sự: Áp dụng Điều 48 khoản 1 Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 3 Điều 584; Khoản 1 Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo phải bồi thường Công ty TNHH MTV Năng Vũ là 36.000.000 đồng *(Ba mươi sáu triệu đồng).*

Buộc bị cáo bồi thường cho Anh Lê Xuân Bình số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Sin Chân Ph phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.300.000 đồng *(Ba triệu ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP Lào Cai (1);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lào Cai (1);
- Công an TP Lào Cai (1);
- Chi cục THADS TP Lào Cai (1);
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai (1);
- Hồ sơ THA (2);
- Bị cáo (1); - Bị hại (1);Người liên quan(2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).